

DANH SÁCH NHÓM MÔN THỰC TẬP SẢN XUẤT

STT	Họ tên sinh viên	Mã lớp	Nhóm	I (5%)	II (65%)	III (30%)	ĐTK
1	Vũ Thị Sáng	DH09CC	I	10	9	9.5	9.7
2	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	DH09CC		10	9	9.5	9.2
3	Trần Văn Đạt	DH09CC		10	9	9.5	9.2
4	Nguyễn Văn Rộ	DH09CC		10	9	7	8.5
5	Nguyễn Hùng Vinh	DH09CC		10	9	7	8.5
6	Mai Văn Thúc	DH09CC	II	10	8.7	6	8.0
7	Phạm Minh Chính	DH09CC		10	8.7	6	8.0
8	Nguyễn Hữu Huân	DH09CC		10	8.7	9	9.4
9	Trần Quang Hợp	DH09CC		8	8.7	8	8.5
10	Nguyễn Triệu Thành Long	DH09CC		10	8.7	8	8.6
11	Huỳnh Văn Thi	DH09CC	III	10	7.6	8.5	8.5
12	Dương Ngọc Giản	DH09CC		10	7.6	6	7.2
13	Phạm Công Định	DH09CC		10	7.6	7	7.5
14	Nguyễn Thanh Danh	DH09CC		10	7.6	7	7.5
15	Nguyễn Đức Bình	DH09CC		10	7.6	7	7.5
16	Trần Thị Hà Linh	DH09CC	IV	10	9.5	8.5	9.2
17	Phan Thị Linh	DH09CC		10	9.5	8.5	9.2
18	Đặng Thế Anh	DH09CC		10	9.5	9	9.9
19	Trần Thanh Yên	DH09CC		0	0	0	0.0
20	Bùi Tấn Thịnh	DH09CC		10	9.5	6	8.5
21	Nguyễn Thị Hường	DH09CC	V	10	9	8	8.8
22	Huỳnh Thị Thúy Hằng	DH09CC		8	9	8	8.7
23	Đỗ Thị Nhân	DH09CC		10	9	9	9.6
24	Nguyễn Thị Nhung Huyền	DH09CC	VI	10	8.7	8	8.6
25	Dương Thị Diễm	DH09CC		10	8.7	8	8.6
26	Nguyễn Thị Thùy	DH09CC		10	8.7	8	8.6
27	Trần Ngọc Phúc	DH09CC		10	8.7	8	9.1
28	Lương Mai Quỳnh	DH09CC		10	8.7	8	8.6

